TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 03-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Trần Văn Hoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/HS-ST ngày 22-01-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N (tên gọi khác Sì Đ), sinh năm 1990; Nơi sinh: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 10, thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Cha: Nguyễn Công S, sinh năm 1953; Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1958.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-12-2020, đến ngày 10-12-2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Đức. (có mặt).

Bị hại:

1. Ông Hoàng Anh D, sinh năm 1978.

Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thế L, sinh năm 1981.

Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông D, ông H, ông L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 04-12-2020, Nguyễn Thế N đi ngang qua nhà của anh Hoàng Anh D thì thấy nhà cửa mở, lúc này chị Mai Thị B (sinh năm: 1982 - là vợ

anh D) đang bế con ngủ trên võng. N nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A21s, màu xanh - đen để trên võng nên đã lén lụt đột nhập vào lấy trộm chiếc điện thoại trên. Khi N vừa cầm chiếc điện thoại bỏ chạy thì bị chị B phát hiện truy hô, anh D cùng người dân đuổi bắt được N và giao cho Cơ quan Công an. Tại đây, N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/HĐĐG ngày 08-12-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 04-12-2020, có hiện vật: 4.074.000 đồng.

Quá trình điều tra, N còn khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản ngày 04-12-2020, thì N còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản vào ngày 27-9-2020 tại thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 27-9-2020, Nguyễn Thế N đi bộ lang thang tại thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì phát hiện nhà anh Nguyễn Thanh H khóa cửa ngoài, bên trong không có người. N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, N đi ra phía sau leo lên khung sắt của nhà hàng xóm rồi nhảy lên mái tôn nhà anh H, cạy phá mái tôn và dùng 01 thanh sắt làm thang leo xuống, đột nhập vào nhà lục tìm tài sản. Do không tìm thấy tài sản gì nên N vào phòng ngủ leo lên tủ quần áo rồi theo đường mái tôn đi ra ngoài. Lúc này, N nhớ lại trong nhà có 01 chiếc xe mô tô hiệu Januss, màu xanh bạc, biển số 72F1 - 475.80 có cắm sẵn chìa khóa nên N leo lại vào nhà lục tìm chìa khóa nhà, mở cửa dắt chiếc xe ra ngoài chạy đi cất giấu tại một rẫy gần đó. Đến khoảng 12 giờ ngày 28-9-2020, N ra rẫy lấy xe, tháo biển số bỏ vào cốp xe rồi điều khiển xe đi qua ngã ba H, huyện X. Trên đường đi thì N gặp anh Nguyễn Thanh S (Sinh năm: 1988 - là em trai anh H), anh S thấy N điều khiển xe giống chiếc xe mà anh H bị mất nên có đuổi theo nhưng N bỏ chạy thoát được. N đến ngã ba Hòa Bình cầm chiếc xe cho 01 người tên B (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, anh S về báo sự việc gặp N điều khiển xe giống xe anh H thì anh H có đến nhà N gặp anh Nguyễn Thế L (sinh năm: 1981 - là anh trai của N) để báo sự việc. Anh L gọi điện cho N hỏi N có lấy xe anh H không, N trả lời "có, đem cầm tại ngã ba Hòa Bình rồi". Anh L kêu N chuộc xe về cho anh H, thì N trả lời "em cầm 10.000.000 đồng, bây giờ anh chạy đến ngã ba Hòa Bình sẽ có người chuộc xe". Sau đó, anh L chạy đến ngã ba Hòa Bình thì có 01 thanh niên đợi sẵn chạy xe của anh H đến và cho anh L chuộc lại với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, anh L giao nộp chiếc xe cho Cơ quan Công an để xử lý.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Nguyễn Thanh H đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an đồng thời giao nộp 01 thiết bị lưu trữ điện tử (USB) màu xanh, nhãn hiệu KINGSTON 4GB, bên trong thiết bị lưu trữ điện tử có lưu 02 file camera gồm các tên "Cam1 290720" "Cam2 290720".

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83/HĐĐG ngày 07-10-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 27-9-2020, có hiện vật là 21.216.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thế N trộm cắp được là 25.290.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Nguyễn Thế N về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thế N về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo N mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Theo đại diện Viện Kiểm sát ông D, ông H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; Ông L không yêu cầu N trả lại cho ông L số tiền mà ông L bỏ ra chuộc lại xe để trả lại cho ông H nên phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo N đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thế N thừa nhận thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 04-12-2020, Nguyễn Thế N đã lén lút đột nhập vào nhà của anh Hoàng Anh D thuộc thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A21s, màu xanh đen trị giá 4.074.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng 10 giờ ngày 27-9-2020, Nguyễn Thế N lén lút đột nhập vào nhà anh Nguyễn Thanh H thuộc thôn S, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trộm cắp được 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, màu xanh bạc, biển số 72F1-475.80 trị giá 21.216.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản N trộm cắp được là 25.290.000 đồng.

[3] Hành vi mà bị cáo N thực hiện phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức kết luận hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Thế N phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Nguyễn Thế N là một công dân đã trưởng thành phải sống đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi, coi thường pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến tài sản của bị hại mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục,

phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một hình phạt phù hợp.

[5] Bị cáo 02 lần trộm cắp tài sản và mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo là phạm tội 02 lần trở lên; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; Bị cáo nói anh trai của bị cáo là ông Lập chuộc xe để trả lại xe cho ông H; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo.

Như vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm h, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với N.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21s, màu xanh - đen, loại 32GB là tài sản của anh Hoàng Anh D. Ngày 17-12-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh D .

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, màu xanh bạc, biển số 72F1-475.80 là tài sản của anh Nguyễn Thanh H. Ngày 10-11-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là phù hợp.

- 01 thiết bị lưu trữ điện tử (USB) màu xanh, nhãn hiệu KINGSTON 4GB, bên trong thiết bị lưu trữ điện tử có lưu 02 file camera gồm các tên "Cam1 290720" "Cam2 290720" chuyển theo hồ sơ vụ án thì lưu kèm vào hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ông D, ông H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; Ông L không yêu cầu N trả lại cho ông L số tiền mà ông L bỏ ra chuộc lại xe để trả lại cho ông H nên phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[8] Về án phí: Bị cáo N nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế N (Sì Đ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thế N 15 (Mười lăm) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ rồi chuyển sang tạm giam là ngày 04-12-2020.

Án phí: Bị cáo N nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-02-2021) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối với ông D, ông H, ông L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Loan